TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 26- 6- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tri.

Bà Hồ Thị Thúy Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đình L, sinh ngày 02/6/1998 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình P và bà Nguyễn Thị Thanh N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2019, tạm giam từ ngày 16/4/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đình T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07 tháng 4 năm 2019, Lê Đình L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu TENA, màu vàng đen, không gắn biển kiểm soát đi từ nhà mình ở Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị theo đường mòn cạnh Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo qua Bản Đen Sa Vẳn, huyện Sê Pôn, tỉnh Savanakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào gặp một người đàn ông tên thường gọi là Bun Thư (quá trình điều tra không xác định được lai lịch), mua 200 viên ma túy loại viên nén được đựng trong 01 túi nilon màu xanh với giá 4.000.000 đồng để đem về Việt Nam sử dụng và bán lại kiếm lời, L hẹn khi nào có tiền sẽ đưa qua trả. Sau khi nhận gói ma túy, L lấy một tấm lá chuối khô gói lại rồi cất giấu vào trong túi quần của mình. Sau đó, người đàn ông tên Thư lấy ra 06 viên ma túy sử dụng cùng L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô theo đường cũ trở về Việt Nam, trên đường về, L lấy gói ma túy từ trong túi quần ra cầm ở tay trái. Khi vào lãnh thổ Việt Nam cách cột mốc quốc giới 604 khoảng 200 mét thuộc địa phận khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng phát hiện, yêu cầu L dừng xe để kiểm tra, L thả gói ma túy đang cầm trên tay xuống đất tại vị trí dưới chân của mình thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng bắt giữ và yêu cầu L nhặt gói ma túy lên để kiểm tra.

Tang vật thu giữ gồm: 200 viên nén hình trụ tròn, trên bề mặt các viên có in dập chìm chữ WY trong đó có 198 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT, đóng dấu Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và chữ ký những người tham gia niêm phong); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, gắn thẻ sim số: 0357053641. Imei 1: 861570047936430. Imei 2: 861570047936422, đã qua sử dụng của Lê Đình L.

Kết luận giám định số 345/KLGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 198 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bỡ ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 19,1739g là ma túy loại Methamphetamine. 02 viên nén màu xanh được niêm

phong trong phong bỡ ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 0,1826g là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình L khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đã truy tố. Bị cáo Lê Đình L khai nhận chiếc xe nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531 là của anh Lê Đình T (là em của bị cáo). Khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy thì Lê Đình T không biết. Vật chứng là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, gắn thẻ sim số: 0357053641. Imei 1: 861570047936430. Imei 2: 861570047936422 là tài sản của bị cáo. Bị cáo sử dụng điện thoại để chơi game, không dùng để liên lạc để mua bán ma túy nên bị cáo mong muốn nhận lại tài sản của mình. Về lời khai của bị cáo Lê Đình L tại cơ quan điều tra là mua ma túy về bán lại cho Lê Ngọc Hưng (Rin) xuất phát từ việc lo sợ, hoảng loạn nên khai không đúng sự thật. Sau khi bình tĩnh và được Điều tra viên giải thích về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo khai lại đúng sự thật. Bị cáo khẳng định quá trình điều tra, truy tố đúng quy định, bị cáo không bị bức cung, dùng nhục hình.

Tại quá trình điều tra, anh Lê Đình T trình bày 01 xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531 là do anh tự mua phụ tùng về lắp ráp lại từng bộ phận. Do không có giấy tờ nên anh không đăng ký sở hữu tại cơ quan chức năng. Khi bị cáo Lê Đình L lấy xe đi mua ma túy thì anh không biết, do anh để xe ở nhà. Anh Lê Đình T nhận thấy giá trị tài sản không lớn, xe hư hỏng phần lớn, không có khả năng sử dụng nên đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531 là tài sản của mình và không yêu cầu trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSHH ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Lê Đình L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm g, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Đình L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng điểm g, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51: xử phạt bị cáo Lê Đình L từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

Về xử vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có đóng dấu "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị" ký hiệu PS3A071386;Trả lại cho bị cáo Lê Đình L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, gắn thẻ sim số: 0357053641. Imei 1: 861570047936430. Imei 2: 861570047936422 là tài sản không liên quan đến việc pham tội của bị cáo; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531 là tài sản của anh Lê Đình T.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đình L trình bày Lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người cso quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Lê Đình L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Ngày 07/4/2019, bị cáo Lê Đình L có hành vi sang Bản Đen Sa Vẳn, huyện Sê Pôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mua 198 viên nén màu hồng hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có dập chìm chữ WY và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt có dập chìm chữ WY là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 19,3565g. Bị cáo Lê Đình L khai nhận bị cáo mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi bị cáo Lê Đình L vừa đem số lượng ma túy trên về đến địa phận nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi bị cáo Lê Đình L đã cố ý xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội trên tuyến biên giới giữa hai nước Việt Nam -Lào. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo Lê Đình L bị bắt giữ là 19,3565g. Như vậy xét thấy có đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với 02 tình tiết định khung tăng nặng *" Qua biên giới"* và *"...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;..."*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Đình L:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình L "*thành khẩn khai báo", "ăn năn hối cải"* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo Lê Đình L còn xâm phạm vào công tác bảo vệ chủ quyền, an toàn xã hội trên tuyến biên giới giữa hai nước Việt Nam –Lào. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị

cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe và giúp bị cáo Lê Đình L trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy bị cáo lần đầu mua ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời nhưng hành vi của bị cáo chưa thu lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với lời khai của bị cáo Lê Đình L về người đã bán ma túy cho bị cáo Lê Đình L thì Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được lại lịch của người này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] .Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có đóng dấu "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị" ký hiệu PS3A071386 là vật nhà nước cấm lưu hành;Trả lại cho bị cáo Lê Đình L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, gắn thẻ sim số: 0357053641. Imei 1: 861570047936430. Imei 2: 861570047936422 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc pham tội của bị cáo; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531 là tài sản của anh Lê Đình T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Đình T không có yêu cầu về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 10/6/2019.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Đình L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Đình L** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Lê Đình L: 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có đóng dấu "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị" ký hiệu PS3A071386; Trả lại cho bị cáo Lê Đình L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S, gắn thẻ sim số: 0357053641. Imei 1: 861570047936430. Imei 2: 861570047936422 là tài sản không liên quan đến việc pham tội của bị cáo; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TENA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng- đen, có số máy: NZ110PCE0065531; số khung: NZ110PC0065531.

Vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 10/6/2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đình L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/6/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND T.T Lao Bảo, huyện Hướng Hóa
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương